

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2022/HS-ST**
Ngày: 30 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước;
2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Trương Văn Cáp L**, sinh năm: 1977, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B và bà Nguyễn Thị S (đều đã chết). Bị cáo có vợ tên Trịnh Thị Mỹ Đ (Đã ly hôn) và 02 con chung, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/7/2021 bị Công an xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép tại quyết định số 84/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 04/10/2021; nhân thân: Ngày 17/5/2019 bị Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong ngày 23/5/2019. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. **Lương Minh C**, sinh năm: 1992, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh T và bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Bị cáo có vợ tên Tô Hồng B, sinh năm 1996 và có 01 con tên Lương Ngọc Thùy D, sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 30/8/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. **Lê Thị Tuyết A**, sinh năm: 1978, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O (đã chết) và bà Phạm Thị N; bị cáo có chồng tên Võ Trọng C (đã ly hôn), có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 30/8/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. **Nguyễn Trần Tuyết M**, sinh năm: 1989, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ J, Khu phố F, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị X. Bị cáo có chồng tên Trương Bảo G, sinh năm 1983, tại tỉnh Bến Tre và có 02 con chung, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 30/8/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:

1. Ông Lương Minh T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Trương Bảo G, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Văn C là bạn bè ngoài xã hội.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 20/8/2022, L gọi điện rủ A và C đến nhà của M tại ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương để đánh bạc thắng thua bằng tiền thì A và C đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, L mang theo 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá/bộ đi bộ đến nhà của M, A điều khiển xe mô tô hiệu SYM Atila biển số 61E1-138.xx, C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-024.xx cùng đi đến nhà Tuyết M để đánh bạc. Khi L, Tuyết A, C đến nhà gặp Tuyết M, cả bốn thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi bài sập xám, có 04 tụ bài, mỗi tụ bài có 13 lá bài, mỗi tụ bài đặt cược 100.000đ/ván bài, người thắng bạc sẽ được chia bài. Đến khoảng 01 giờ 10 phút, ngày

21/8/2022, qua nguồn tin báo của nhân dân, Công an xã T, huyện B đến nhà M kiểm tra phát hiện và bắt quả tang L, Tuyết M, Tuyết A và C đang đánh bạc, thắng thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu gồm:

- 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá/bộ đã qua sử dụng;
- 01 (Một) bóp (Ví) da màu cam;
- 01 (Một) Giấy chứng minh nhân mang tên Trương Văn Cáp L;
- Số tiền mặt 5.303.000đ (Năm triệu ba trăm lẻ ba nghìn đồng);
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu bạc;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh;
- 01 (Một) điện thoại di động màu đen;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu SYM Atila biển số 61E1-138.xx;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61N1-024.xx.

Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

- Trương Văn Cáp L là người trực tiếp rủ C và Tuyết A đến nhà Tuyết M đánh bạc thắng thua bằng tiền. Khi đi L mang theo 02 bộ bài tây và số tiền 653.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L thua 500.000đ. Khi bị lực lượng Công an xã T phát hiện, L bỏ chạy khỏi hiện trường và bỏ lại trên chiếu bạc 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn Cáp L và số tiền 153.000đ tại vị trí ngồi của L;

- Nguyễn Trần Tuyết M mang theo số tiền 1.520.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, M bị thua 900.000đ. Khi bị bắt quả tang thu giữ tại vị trí ngồi của M số tiền 620.000đ;

- Lê Thị Tuyết A mang theo số tiền 1.130.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, A thắng bạc được 2.400.000đ. Khi bị bắt quả tang thu giữ tại vị trí ngồi của A số tiền 3.530.000đ;

- Lương Văn C mang theo số tiền 2.000.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, C bị thua số tiền 1.000.000đ. Khi bị bắt quả tang thu giữ trên người của C số tiền 1.000.000đ.

Do đó có căn cứ xác định tổng số tiền các bị cáo L, M, A, C sử dụng để đánh bạc là 5.303.000 đồng (Năm triệu ba trăm lẻ ba nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-BTU, ngày 08/12/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội đánh bạc như nội dung cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì khác. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân từng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Cáp L từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tuyết M số tiền từ 25.000.000đ đến 35.000.000đ; xử bị cáo Lương Văn C, số tiền 25.000.000đ đến 30.000.000đ, xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết A số tiền từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Hình sự tuyên: Tịch thu số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc 5.303.000đ để nộp vào ngân sách Nhà nước; Đối với các điện thoại di động: 01 (Một) điện thoại di động màu đen, không rõ nhãn hiệu của bị cáo L; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu bạc của bị cáo Tuyết A; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của bị cáo C. Đây là các điện thoại di động các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền nên đề nghị tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số IMEI 869447054100139 của Lương Văn C không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Lương Văn C xong là đúng quy định nên không xem xét lại.

Đối với 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá/bộ đã qua sử dụng là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và 01 bóp da màu cam không có giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM Atila, biển số 61E1-138.xx do Lê Thị Tuyết A đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Xe mô tô này thuộc sở hữu của bị cáo Lê Thị Tuyết A nhưng không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo A.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, biển số 61N1-024.xx do Lương Minh C đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhưng xe mô tô nói trên do ông Lương Minh T là cha ruột của C mua năm 2015 và để cho C đứng tên trên giấy đăng ký xe. Ngày 01/12/2022, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô nói trên cho ông Lương Minh T đã xong là đúng quy định nên không xem xét lại.

Qua phân luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, cả 04 (Bốn) bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C đã thành khẩn nhận tội nên không tham gia tranh luận, không tự bào chữa gì khác cho bản thân từng bị cáo.

Bị cáo Trương Văn Cáp L nói lời sau cùng xin được hưởng án treo.

Các bị cáo Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Ông Lương Minh T và ông Trương Bảo G là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Quá trình trình điều tra ông T, ông G đã trình bày yêu cầu cụ thể của mình đối với vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát và các bị cáo, không ai yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nói trên không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, cả bốn bị cáo đều đã lần lượt khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Lúc 00 giờ 10, ngày 21/8/2022, lực lượng tuần tra Công an xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang các đối tượng Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Minh C đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Bình sập xám” được thắng thua bằng tiền tại nhà riêng của Nguyễn Trần Tuyết M thuộc ấp G, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.303.000đ. Hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của các bị cáo nói trên đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Minh C về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì muốn sát phạt để chiếm đoạt tiền của nhau nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả của các bị cáo. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm minh đối với các bị

cáo và trên cơ sở xem xét đến vai trò, tình chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án đồng phạm để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội do từng bị cáo đã gây ra.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, hỗ trợ, giúp sức lẫn nhau thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó:

Bị cáo Trương Văn Cáp L giữ vai trò người chủ mưu, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác đến nhà bị cáo M để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thắng thua bằng tiền. Bị cáo là người chủ động gọi điện thoại cho bị cáo C và bị cáo A đề nghị đến nhà bị cáo M để đánh bạc đồng thời chủ động mang theo 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá từ nhà bị cáo sang nhà bị cáo M để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Khi bị phát hiện, bị cáo đã bỏ chạy nhằm trốn tránh sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo L đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (năm 2019 và 2021). Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép bị xử lý hành chính tại quyết định số 84/QĐ -XPHC, ngày 07/7/2021 của Công an xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, chưa được xóa. Chứng tỏ bị cáo đã xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo L đồng thời để bị cáo nhận thức rõ sự nghiêm trị của pháp luật đối với người cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả.

Đối với bị cáo Nguyễn Trần Tuyết M tuy số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo ít hơn so với bị cáo C và bị cáo A nhưng bị cáo M là người chủ động tạo mọi điều kiện thuận lợi để các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc trái phép tại địa điểm chính nơi ở của mình. Do vậy dù vai trò bị cáo trong vụ án tuy đơn giản là người thực hành cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng bị cáo M là người giữ vai trò giúp sức tích cực để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Hình phạt áp dụng đối với bị cáo M tuy nhẹ hơn bị cáo L nhưng nghiêm khắc hơn bị cáo C và bị cáo A.

Đối với bị cáo Lương Văn C và Lê Thị Tuyết A giữ vai trò thứ yếu trong vụ án. Cả hai bị cáo đều là người thực hành, được bị cáo L rủ rê cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Hình phạt được áp dụng đối với bị cáo C và A tương đương nhau là thỏa đáng.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Văn C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Trương Văn Cáp L có nhân thân xấu và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa.

Cả 4 bị cáo L, M, A và C đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cả 04 bị cáo nêu trên đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, cả 04 bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A và Lương Văn C đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, các bị cáo M, A, C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đều có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo này cũng đảm bảo tính răn đe và đáp ứng được tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 5.303.000đ đã bị thu giữ cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với 02 (Hai) bộ bài tây loại 52 lá/bộ đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội và 01 (Một) bóp da màu cam của bị cáo L không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu đen, không rõ nhãn hiệu, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu bạc, 01 điện thoại Oppo màu xanh là tài sản của các bị cáo Trương Văn Cáp L, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C. Do các bị cáo sử dụng các điện thoại di động nói trên để liên lạc rủ rê cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu SYM Atila, biển số 61E1-138.xx thuộc sở hữu của bị cáo Lê Thị Tuyết A không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bị cáo A. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn Cáp L là giấy tờ tùy thân của bị cáo L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo L.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số IMEI 869447054100139 của Lương Văn C và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, biển số 61N1-024.xx do Lương Minh C đứng tên đăng ký sở hữu, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cơ quan điều tra đã xử lý đã lại cho chủ sở hữu là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại.

[9] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C phạm tội đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Áp dụng Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trương Văn Cáp L 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2022.

Áp dụng Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tuyết M số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Lương Văn C số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Tuyết A số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 106, và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 bóp (ví) da màu cam;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 5.303.000đ (Năm triệu ba trăm lẻ ba nghìn đồng).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu đen của bị cáo Trương Văn Cáp L, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung, màu bạc của bị cáo Lê Thị Tuyết A và 01 (Một) điện thoại di động Oppo, màu xanh của bị cáo Lương Văn C.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Tuyết A: 01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại ELIZABETH, màu đỏ, biển số 61E1-138.xx, số máy D057261, số khung DBD057261.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022 và giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Tân Uyên, ngày 13/12/2022).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Buộc các bị cáo Trương Văn Cáp L, Nguyễn Trần Tuyết M, Lê Thị Tuyết A, Lương Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV 06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (04);
- Người có QLNVLQ (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh